

TAND QUẬN T.X.
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

===== o0o =====

===== *** =====

Bản án số: 05/2018/ HSST

Ngày: 23/01/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tòa án Nhân dân Quận T.X.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Lan Anh**
- Các hội thẩm nhân dân: - **Bà Nguyễn Thị Hồng**
- **Ông Lý Anh Tuấn**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phan Lạc Mạnh**
- Cán bộ Tòa án nhân dân Quận T.X..

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận T.X. tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Thu Ninh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận Thanh Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 221/2017/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐỖ ĐỨC H.**; Sinh ngày 06/4/1981; ĐKKHKT: Tổ 31 phường P., Đ., Hà Nội; Nơi cư trú: Số 71 Ng.X., phường H., T.X., Hà Nội; Nghề ngH.: không; Trình độ học vấn: 5/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Huy T. (đã chết); Con bà: Mai Thị Th.; Tiền án, tiền sự: 03 tiền sự (đã hết thời hiệu); 02 tiền án: Ngày 29/6/2004 Tòa án nhân dân quận T.X. xử phạt 8 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Trị giá tài sản trộm cắp 400.000 đồng. (Án đã xóa); Ngày 17/3/2011 Tòa án nhân dân quận T.X. xử phạt 40 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Trị giá tài sản trộm cắp 57.200.000 đồng. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2010. Ra trại ngày 23/02/2014 (Án chưa xóa); Lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; Danh chỉ bản: số 298 ngày 27/9/2017 tại

Công an quận Thanh Xuân; Bắt quả tang ngày 26/9/2017; Tạm giữ ngày: 26/9/2017. Tạm giam ngày 05/10/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh **Chu Văn B.**; Sinh năm: 1991; Trú tại số 03/14/91/387 V., KĐ., T.X., Hà Nội (Vắng mặt).

- Anh **Trần Đức Ng.**; Sinh năm: 1995, HKTT: 2/17/47 AP., NĐ., Nam Định; Nơi ở: số 16 ngõ 1 B., KĐ., T.X., Hà Nội (Vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan:

- Chị **Nguyễn Thị D.**; Sinh năm 1983; Trú tại số 71 Ng.X., HĐ., T.X., Hà Nội (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 25/9/2017 Đỗ Đức H. mượn xe máy nhãn hiệu Honda màu vàng BKS 29X5 – 369.11 của vợ là chị Nguyễn Thị D. (Sinh năm 1983; trú tại số 71 Ng.X., HĐ., T.X., Hà Nội) đi đến khu vực bến xe Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) gói Nilon màu trắng bên trong chứa ma túy đá với giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), mục đích để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy H. đi về khu vực quận T.X. với mục đích trộm cắp tài sản. Khoảng 23 giờ ngày 25/9/2017 H. đến khu vực đường V., KĐ., T.X., Hà Nội thì phát hiện tại nhà số 3/14/91/387 V. không đóng cửa sổ. H. dừng xe, lại gần cửa sổ thì thấy tại bàn học gần cửa sổ có 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Sony Vaio màu đen Model PCG-652L; ID:CWTUGPZ6 ; IC:1788F-UGPZ6 của anh Chu Văn B. (Sinh năm 1991; Trú tại số 03/14/91/387 V., KĐ., T.X., Hà Nội), lúc này trong nhà không có người. H. liền dùng tay lấy chiếc Laptop trên rồi cho vào cốp xe máy tẩu thoát tìm nơi

tiêu thụ tài sản vừa trộm cắp được. Khoảng 2 giờ ngày 26/9/2017 H. đến trước cửa số nhà 43 ngõ 49 Tr., phường T.X.N., quận T.X., Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường T.X.N. kiểm tra. Quá trình kiểm tra H. tự giác lấy từ trong túi quần bên trái 02 (hai) gói Nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng giao nộp cho cơ quan công an. H. khai đây là ma túy « đá » H. mua về để sử dụng. Cơ quan công an đã đưa H. cùng toàn bộ tang vật về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan công an thu giữ của Đỗ Đức H.:

- 02 (hai) gói Nilon màu trắng kích thước 02x02 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.
- 01 (một) nam hoa xe máy dài khoảng 15cm một đầu cong có mũi, một đầu được mài nhỏ.
- 01 (một) thanh kim loại hình L một đầu được mài dẹt.
- 01 (một) thanh kim loại dẹt dài khoảng 10cmx0,5cm một đầu gắn vỏ bút bi bằng nhựa, một đầu được mài nhỏ có hai ngạnh.
- 01 (một) bình ga du lịch có gắn đầu khò.
- 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 25cm.
- 01 (một) kìm cộng lực dài 40cm bằng kim loại.
- 02 (hai) Cờ lê bằng kim loại dài khoảng 30cm.
- 01 (một) dao cắt kính dài 20cm
- 01 (một) dũa bằng kim loại dài khoảng 20cm
- 01 (một) chiếc kéo.
- 01 (một) thanh kim loại Phi 10 dài 25cm, một đầu dẹt, một đầu uốn tròn.
- 01 (một) cây thuốc lá 555, 02 cây thuốc lá Sài gòn, 02 cây thuốc lá Malboro.
- 01 (một) túi da màu nâu.
- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Biển kiểm soát 29X5 – 369.11 Số khung 10471009759 ; số máy 00965
- 01 (một) Laptop Sony Vaio màu đen, Model PCG_ 652 ; ID:CWTUGPZ6 ; IC:1788F-UGPZ6 (kèm 01 Sạc).

Tại Bản Kết luận giám định số 6218/KLGD-PC54 ngày 03/11/2017 kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 02 gói Nilon đều là ma túy loại methamphetamine, tổng trọng lượng 1,004 gam.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 1025 ngày 3/10/2017 của HĐĐGTST Tổ tụng hình sự - UBND quận T.X.: 01 (một) máy tính Laptop nhãn hiệu Sony Vaio Model PCG – 652L, ID: CWTUGPZ6; IC: 1788F-UGPZ6 trị giá 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Đỗ Đức H. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. H. khai mục đích mua ma túy về để sử dụng cho bản thân.

Nguồn ma túy, H. khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe Giáp Bát, Hoàng Mai, Hà Nội. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch người đàn ông này do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Sony Vaio Model PCG – 652L, ID: CWTUGPZ6; IC: 1788F-UGPZ6 mà Đỗ Đức H. trộm cắp, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chiếc Laptop (kèm theo sạc) cho bị hại là anh Chu Văn B.. Anh B. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Biển kiểm soát 29X5 – 369.11 Số khung 10471009759; số máy 00965 thu giữ của Đỗ Đức H.. Qua điều tra chị Nguyễn Thị D. (vợ của Đỗ Đức H.) khai tiền mua xe là của chị, chị nhờ H. đi mua. Ngày 25/9/2017 chị D. cho H. mượn để sử dụng. Khi cho mượn chị D. không biết việc H. sử dụng để đi mua ma túy và trộm cắp tài sản. Chị D. yêu cầu được nhận lại chiếc xe. Cơ quan điều tra chuyển chiếc xe trên đến Chi cục thi hành án dân sự để giải quyết theo quy định.

Ngoài các hành vi phạm tội như đã nêu trên, Đỗ Đức H. khai nhận trước đó, vào khoảng 19 giờ ngày 25/7/2017 H. đi bộ lang thang ở khu vực phố BX. và phố KT., phường KĐ., T.X., Hà Nội với mục đích xem có sơ hở sẽ trộm cắp tài sản. Khoảng 21 giờ cùng ngày H. phát hiện nhà số 109B ngõ 345 KT. khóa cửa ngoài, bên trong không bật đèn, xung quanh không có người đi lại. H. nghĩ chủ nhà đi vắng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H. tiến lại gần cửa rồi dùng kim sắt chuẩn bị từ trước bẻ gãy tại khóa cửa, đột nhập vào bên trong nhà.

H. phát hiện trên bàn làm việc cạnh tường bên trái có 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Dell màu đỏ; 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Asus màu đen và một con lợn tiết kiệm bằng sứ, bên dưới con lợn có số tiền 3.000.000 đồng (gồm 06 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) của anh Trần Đức Ng. (Sinh năm: 1995, trú tại số 16 ngõ 1 B., KĐ., T.X., Hà Nội). H. lấy số tiền 3.000.000 đồng cho vào túi quần rồi lấy 02 (hai) chiếc Laptop trên cho vào túi rồi ra ngoài tàu thoát. Sau khi trộm cắp xong H. đến khu vực phố Lê Duẩn bán 02 (hai) chiếc Laptop cho một người đàn ông không quen biết với giá 2.200.000 đồng (Hiện không thu hồi được 02 (hai) chiếc Laptop trên). Số tiền 2.200.000 đồng nêu trên và số tiền 3.000.000 đồng trộm cắp được H. đã ăn tiêu hết. Chiếc kim sắt H. sử dụng để bẻ gãy tay khóa cửa nhà 109B ngõ 345 KT. sau khi dùng xong H. đã vứt, hiện không thu hồi được.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 1027 ngày 3/10/2017 của HĐĐGTST Tổ tụng hình sự - UBND quận T.X.: 01 (một) máy tính Laptop nhãn hiệu Dell màu đỏ trị giá 4.000.000 đồng; 01 (một) máy tính Laptop nhãn hiệu Asus màu đen trị giá 3.000.000 đồng. Tổng trị giá tài sản 02 chiếc laptop là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng).

Tổng trị giá tài sản Đỗ Đức H. trộm cắp trong hai ngày 26/9/2017 và ngày 25/7/2017 là 12.300.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 211/CT-VKS ngày 15/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Đỗ Đức H. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự nay là khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 và tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015), điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 3 điều 7 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Công văn 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc áp dụng Nghị quyết 41 của

Quốc hội xử phạt bị cáo Đỗ Đức H. từ 18 đến 22 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 Bộ luật hình sự xử phạt Đỗ Đức H. từ 18-22 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng Điều 50 Bộ luật hình sự năm 1999 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội 03 năm đến 03 năm 08 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền;

Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy
- Tịch thu tiêu hủy công cụ phương tiện phạm tội.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây thuốc lá 555, 02 cây thuốc lá Sài gòn, 02 cây thuốc lá Malboro.

Về dân sự:

- Đối với chiếc máy tính Laptop nhãn hiệu Sony Vaio Model PCG – 652L, ID: CWTUGPZ6 ; IC: 1788F-UGPZ6 mà Đỗ Đức H. trộm cắp, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã trả lại chiếc Laptop (kèm theo sạc) cho bị hại là anh Chu Văn B.. Anh B. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

- Đối với yêu cầu của anh Trần Đức Ng. yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá theo quy định của pháp luật: 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Dell màu đỏ trị giá 4.000.000 đồng, 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Asus màu đen trị giá 3.000.000 đồng; số tiền 3.000.000 đồng. Xét đây là yêu cầu chính đáng phù hợp với pháp luật nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ngọc 10.000.000 đồng.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu 29X5 - 369.11 Số khung 10471009759; số máy 00965 thu giữ của Đỗ Đức H.. Qua điều tra xác minh bị cáo mua chiếc xe trên của anh Trần Văn P. với giá 17.000.000 đồng việc mua bán, giao dịch là do bị cáo làm việc trực tiếp với anh P., anh P. không biết chị Nguyễn Thị D. (vợ của Đỗ Đức H.) là ai. Ngoài ra tại những lời khai ban đầu bị cáo đều khai xe máy trên là của bị cáo mua dùng để đi lại nên việc bị cáo thay đổi lời khai cũng

như lời trình bày của chị Nguyễn Thị D. trình bày chiếc xe 29X5 - 369.11 Số khung 10471009759; số máy 00965 là của chị D. không có cơ sở chấp nhận. Ngày 25/9/2017, bị cáo H. sử dụng để đi mua ma túy và trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung công chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa . Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận T.X., Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T.X., Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận nội dung bản cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố là đúng. Qua xét hỏi và tranh luận bị cáo khai nhận hành vi phạm tội là do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 25/9/2017 bị cáo dùng xe máy nhãn hiệu Honda màu vàng BKS 29X5 - 369.11 gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 02 (hai) gói Nilon màu trắng bên trong chứa ma túy đá với giá 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng), mục đích để về sử dụng. Sau khi mua ma túy bị cáo đi lang thang xem có ai sơ hở thì trộm cắp vào khoảng Khoảng 23 giờ ngày 25/9/2017 H. đến khu vực đường V., KĐ., T.X., Hà Nội thì phát hiện tại nhà số 3/14/91/387 V. không đóng cửa sổ. H. dùng xe, lại gần cửa sổ thì thấy tại bàn học gần cửa sổ có 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Sony Vaio màu đen Model PCG-652L; ID:CWTUGPZ6 ; IC:1788F-UGPZ6 của anh Chu Văn B. (Sinh năm 1991; Trú tại số 03/14/91/387 V., KĐ., T.X., Hà Nội). H. trộm cắp chiếc Laptop trên rồi cho vào cốp xe máy tẩu thoát tìm nơi tiêu thụ. Khoảng 2 giờ ngày 26/9/2017 H. đến trước cửa sổ nhà 43 ngõ 49 Tr.,

phường T.X.N., quận T.X., Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường T.X.N. bắt giữ bị cáo bị thu giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài ra: Vào khoảng 21 giờ ngày 25/7/2017, H. lang thang đi trộm cắp phát hiện số nhà 109B ngõ 345 KT., T.X., Hà Nội khóa cửa, tắt đèn không có người qua lại H. đã dùng kim sắt chuẩn bị từ trước bẻ gãy tay khóa cửa đột nhập vào nhà trộm cắp 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Dell màu đỏ trị giá 4.000.000 đồng, 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Asus màu đen trị giá 3.000.000 đồng; số tiền 3.000.000 đồng của anh Trần Đức Ng. sau đó H. mang bán 02 chiếc laptop được 2.200.000 đồng. H. đã ăn tiêu hết số tiền trộm cắp và số tiền bán máy tính. Hiện hai chiếc máy không thu hồi được. Anh Ngọc yêu cầu bị cáo bồi thường theo quy định của pháp luật.

Tổng trị giá tài sản H. trộm cắp vào ngày 26/9/2017 và ngày 25/7/2017 là 12.300.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Bị cáo nhận tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang và tang vật thu giữ được của vụ án được gửi đi giám định là ma túy loại methamphetamine, tổng trọng lượng 1,004 gam. Bị cáo nghiện ma túy thể hiện qua phiếu xét nghiệm nước tiểu của bị cáo cho kết quả dương tính, đã đủ cơ sở để khẳng định Đỗ Đức H. có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 bộ luật hình sự 1999 nay là khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự 2015.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những gây mất trật tự tại địa phương mà còn xâm phạm tới độc quyền quản lý biệt dược của Nhà nước. Ma túy là một hiểm họa mà cả nhân loại đang ra sức loại trừ khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS vô phương cứu chữa, làm huỷ hoại nhân cách con người và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự khác nhưng bị cáo không biết tránh xa tệ nạn mà còn lao vào con đường nghiện hút tàng trữ ma túy và để thoả

mãn con nghiện bị cáo đã thực hiện trộm cắp tài sản của người khác vào các ngày 25/7/2017 và ngày 25/9/2017 với tổng trị giá tài sản là 12.300.000đồng.

Hành vi của bị cáo Đỗ Đức H. đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản”, Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được luật pháp bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an cho xã hội. Chỉ vì không làm chủ được bản thân trước sự cám dỗ của vật chất bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người bị hại lén lút trộm cắp tài sản.

Là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ bản thân bị cáo phải nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy để xa lánh nhưng bị cáo vẫn cố tình phạm tội và vì để thỏa mãn con nghiện bị cáo đã phạm tội khi chưa được xóa án tích và phạm tội trộm cắp thuộc trường hợp nhiều lần trong một thời gian rất ngắn theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật; Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện đồng thời mới có tác dụng răn đe phòng ngừa chung, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm về ma túy.

Tuy nhiên, khi lượng hình hội đồng xét xử có xem xét bị cáo khai báo thành khẩn ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra căn cứ vào khoản 1 Điều 249 bộ luật hình sự 2015 quy định về tội và hình phạt đối với tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt nhẹ hơn so với khung hình phạt tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 nên căn cứ vào khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Công văn 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc áp dụng Nghị quyết 41 của Quốc hội để áp dụng quy định có lợi cho bị cáo.

Về tang vật của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy.
- Tịch thu tiêu hủy công cụ phương tiện phạm tội.
- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây thuốc lá 555, 02 cây thuốc lá Sài gòn, 02 cây thuốc lá Malboro.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu 29X5 – 369.11 Số khung 10471009759 ; số máy 00965 thu giữ của ĐỖ ĐỨC H.. Qua điều tra xác minh bị cáo mua chiếc xe trên của anh Trần Văn P. với giá 17.000.000 đồng việc mua bán, giao dịch là do bị cáo thực trực tiếp với anh P., anh P. không biết chị Nguyễn Thị D. (vợ của ĐỖ ĐỨC H.) là ai. Ngoài ra tại những lời khai ban đầu bị cáo đều khai xe máy trên là của bị cáo mua dùng để đi lại nên việc bị cáo thay đổi lời khai cũng như lời trình bày của chị Nguyễn Thị D. trình bày chiếc xe 29X5 - 369.11 Số khung 10471009759, số máy 00965 là của chị D. không có cơ sở chấp nhận. Ngày 25/9/2017, bị cáo H. sử dụng để đi mua ma túy và trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung công chiếc xe trên.

Người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, do không xác định địa chỉ, danh tính cơ quan Công an không có căn cứ là rõ nên HĐXX không xem xét.

Không áp dụng hình phạt phụ là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, không có thu nhập

Về dân sự:

- Anh B. đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.
- Đối với yêu cầu của anh Trần Đức Ng. yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá theo quy định của pháp luật: 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Dell màu đỏ trị giá 4.000.000 đồng, 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Asus màu đen trị giá 3.000.000 đồng; số tiền 3.000.000 đồng. Xét đây là yêu cầu chính đáng phù hợp với pháp luật nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Ngọc 10.000.000 đồng.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ có liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đức H. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 (nay là khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015), điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 41; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Công văn 04/TANDTC-PC ngày 09/01/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao về việc áp dụng Nghị quyết 41 của Quốc hội.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 41; Điều 33; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt: Đỗ Đức H. 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đỗ Đức H. 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điều 50 Bộ luật hình sự 1999, Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là: 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/9/2017.

Áp dụng Điều 106, 135, 331, 333, 336 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Áp dụng Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 và danh mục kèm theo.

Về tang vật của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ kí của đối tượng ĐỖ ĐỨC H., giám định viên Nguyễn Hồng Q., bên trong có 1.004 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định).

+ 01 (một) nam hoa xe máy dài khoảng 15cm một đầu cong có mũi, một đầu được mài nhỏ.

+ 01 (một) thanh kim loại hình L một đầu được mài dẹt.

+ 01 (một) thanh kim loại dẹt dài khoảng 10cmx0,5cm một đầu gắn vỏ bút bi bằng nhựa, một đầu được mài nhỏ có hai ngạnh.

+ 01 (một) bình ga du lịch có gắn đầu khò.

+ 01 (một) kìm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 25cm.

+ 01 (một) kìm cộng lực dài 40cm bằng kim loại.

+ 02 (hai) Cờ lê bằng kim loại dài khoảng 30cm.

+ 01 (một) dao cắt kính dài 20cm

+ 01 (một) dũa bằng kim loại dài khoảng 20cm

+ 01 (một) chiếc kéo.

+ 01 (một) thanh kim loại Phi 10 dài 25cm, một đầu dẹt, một đầu uốn tròn.

+ 01 (một) túi da màu nâu.

+ 01 (một) cây thuốc lá 555, 02 cây thuốc lá Sài gòn, 02 cây thuốc lá Malboro.

- Tịch thu sung công:

- 01chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Biển kiểm soát 29X5 – 369.11 SK 0471009759; SM 00965.

Tang vật trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/01/2018.

Về dân sự:

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Trần Đức Ng. 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) là tiền bồi thường giá trị 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Dell màu đỏ trị giá 4.000.000 đồng, 01 (một) chiếc Laptop nhãn hiệu Asus màu đen trị giá 3.000.000 đồng; số tiền 3.000.000 đồng.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn xin thi hành án nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm trả theo lãi suất theo quy định tại, khoản 2

Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thi thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Chị Nguyễn Thị D. có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND Q. T.X.;
- Công an Q. T.X.;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Q. T.X.;
- Sở tư pháp T.p Hà Nội;
- Lưu hồ sơ + Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh